

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

P, ngày 02 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn, con chung”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997;

Trú tại: thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1995;

Trú tại: Khu 6, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 06/8/2017.

Chị Nguyễn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được.

Anh Nguyễn Quang H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu H cùng chị Nguyễn Thị H là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/01 (một) tháng kể từ tháng 03 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Quang H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác định chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0001666 ngày 22/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng

